

Bản án số: 06/ 2025/HS-ST

Ngày 18/02/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngân Mai Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lâu Bá Dì; Bà Xã Thị Cẩm Tú.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quang Thái Tài, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn tham gia phiên tòa -
Ông Vương Quốc Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2025/TLST-HS, ngày 09 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Kha Văn Đ, sinh ngày 10 tháng 9 năm 1999, tại huyện K, tỉnh N; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Bản P, xã Ph, huyện K, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Kha Văn Ch, sinh năm 1977; Họ tên mẹ: Kha Thị Th, sinh năm 1978; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Công Thiết - Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

3. Người chứng kiến: Ông Lô Văn C, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Bản K, xã Ph, huyện K, tỉnh N. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 12/12/2024, bị cáo Kha Văn Đ đi bộ từ nhà của mình ở bản Piêng Hòm, xã Phà Đánh, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An đến bản Kèo Lược 1, xã Phà Đánh, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An để thăm người thân. Khi đi đến bản Kèo Lược 1 thì bị cáo Đ gặp một người đàn ông người dân tộc Mông không quen biết. Sau một hồi nói chuyện, người đàn ông dân tộc Mông hỏi Đức: “*Có sự*

dùng ma túy không?”, do có nhu cầu cần mua ma túy để sử dụng nên bị cáo Đ trả lời là: “*Có*” và hỏi lại người đàn ông: “*Anh có thì để cho em hai trăm*” (Ý nói là mua ma túy hai trăm nghìn đồng), rồi lấy trong người ra 200.000 đồng đưa cho người đàn ông đó. Người đàn ông cầm lấy tiền rồi đưa lại cho Đức 01 bao Potylen màu đen bên trong chứa 04 viên nén màu hồng. Sau khi bán ma túy cho Đức thì người đàn ông đó rời đi, còn bị cáo Đ lấy 01 viên ma túy vừa mua được ra sử dụng hết tại chỗ, số ma túy còn lại bị cáo Đ gói lại như cũ, rồi cất dấu trong bàn tay phải của mình.

Đến khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 12/12/2024, bị cáo Đ đang đi bộ trên đường thuộc bản Kèo Lược 1, xã Phà Đánh, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An để về nhà mình thì bị tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay Phải của bị cáo Đ 01 bao Potylen màu đen, bên trong chứa 03 viên nén màu hồng (nghĩ là ma túy).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 20 giờ 00 phút, ngày 12/12/2024 của Hội đồng mở niêm phong Công an huyện Kỳ Sơn lập, xác định: “*03 (ba) viên nén màu hồng (nghĩ là ma túy) thu giữ của Kha Văn Đ, sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng 0,3 gam (không phải ba gam)*”. Hội đồng đã trích 01 viên nén màu hồng có khối lượng 0,1 gam (không phải một gam) để gửi đi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 1010/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 16/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, kết luận: “*Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Kha Văn Đ gửi tới giám định là ma túy; loại Methamphetamine. Số viên nén màu hồng thu giữ của Kha Văn Đ có tổng khối lượng là 0,3 gam (không phải ba gam)*”.

Vật chứng của vụ án: Thu giữ 0,3 gam ma túy Methamphetamine của Kha Văn Đ và đã lấy 0,1 gam ma túy Methamphetamine giám định hết. Số vật chứng còn lại của vụ án gồm 01 phong bì thư bưu điện bên trong có: 0,2 gam ma túy Methamphetamine và vỏ giấy niêm phong ban đầu.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Đồng ý với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, hành vi phạm tội của bị cáo cần được lên án, tuy nhiên đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp, nhận thức về pháp luật còn hạn chế, đề nghị HĐXX xử bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt, xét miễn hình phạt bổ sung và án phí cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử

áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Kha Văn Đ mức án tù 14 đến 18 tháng tù; tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số vật chứng còn lại của vụ án; xét miễn hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và lời khai tại hồ sơ là thống nhất, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 12/12/2024, tại bản Kèo Lược 1, xã Phà Đánh, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện, bắt quả tang Kha Văn Đ đang có hành vi tàng trữ 0,3 gam ma túy Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo đã vi phạm điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội.

Nhưng xét, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội. Bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Theo lời khai của bị cáo Kha Văn Đ, số ma túy bị thu giữ là do bị cáo mua của người đàn ông nói tiếng dân tộc Mông không quen biết ở khu vực bản Kèo Lược 1, xã Phà Đánh, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. Tuy nhiên, do bị cáo Đ không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể của người này, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[5] Về vật chứng: Thu giữ của bị cáo Kha Văn Đ 0,3 gam ma túy Methamphetamine, đã lấy 0,1 gam ma túy Methamphetamine gửi đi giám định hết. Số vật chứng còn lại: 01 phong bì thư bưu điện bên trong có: 0,2 gam ma túy Methamphetamine và vỏ giấy niêm phong ban đầu vật chứng thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Kha Văn Đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Kha Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Kha Văn Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 12/12/2024.

Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bưu điện bên trong có: 0,2 gam ma túy Methamphetamine và vỏ giấy niêm phong ban đầu. Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 10 ngày 08/01/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn.

Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Kha Văn Đ.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâu Bá Dì

Xã Thị Cẩm Tú

Ngân Ma i Quỳnh

- TAND tỉnh NA;
- VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- CA huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Bị cáo; Lưu hồ sơ -VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngân Mai Quỳnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các Hội thẩm nhân dân Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngân Mai Quỳnh